

ĐỀ ÁN

xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Sự cần thiết ban hành Đề án

Quán triệt sâu sắc tư tưởng “Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công” của Chủ tịch Hồ Chí Minh¹, Đảng ta luôn xác định: Dân vận và công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng nước ta; là điều kiện quan trọng bảo đảm cho sự lãnh đạo của Đảng và củng cố mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Nhất quán quan điểm đó, trong những năm qua, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trên địa bàn thành phố đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác dân vận nói chung và phong trào thi đua “Dân vận khéo” nói riêng đạt được những kết quả tích cực. Nhất là sau khi thành phố ban hành các đề án về “Dân vận khéo”, đã tiếp tục tạo ra những chuyển biến mạnh mẽ, phát huy vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu các cấp và huy động sự tham gia, đồng thuận của Nhân dân trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị đề ra, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ trên có lúc, có nơi chưa thật sự đầy đủ, kịp thời, đồng bộ. Việc xây dựng và thực hiện mô hình chưa đồng đều trên các lĩnh vực; một số nơi còn mang tính hình thức, quy mô nhỏ, hoạt động chưa rõ nét, hiệu quả chưa thật sự nổi bật. Công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá mô hình chưa được coi trọng; một số kinh nghiệm, cách làm hay, sáng tạo chưa được giới thiệu, nhân rộng. Bên cạnh đó, việc hợp nhất tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng thành một đơn vị hành chính mới và tổ chức mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đã mở ra không gian phát triển, nâng cao vị thế của thành phố trong khu vực miền Trung - Tây Nguyên và cả nước; tăng tính tập trung, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, nhưng cũng đặt ra yêu cầu đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức hoạt động của công tác dân vận nói chung, phong trào thi đua “Dân vận khéo” nói riêng nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của thành phố trong giai đoạn mới; xây dựng chính quyền gần dân, sát dân, vì Nhân dân phục vụ.

¹ Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, t.5, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr 700.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá kết quả đạt được, những hạn chế, khó khăn trong việc xây dựng, nhân rộng mô hình “Dân vận khéo” giai đoạn 2023-2025, việc ban hành Đề án “Xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030” là nhiệm vụ cần thiết để tổ chức thực hiện trong thời gian đến.

2. Căn cứ xây dựng Đề án

2.1. Các văn bản chỉ đạo của Trung ương

- Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng;
- Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới và Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW.

2.2. Các văn bản chỉ đạo của địa phương

- Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ I Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2025-2030 và Chương trình hành động số 51-CTr/TU ngày 10/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ I Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2025-2030;
- Đề án số 04-ĐA/TU ngày 31/12/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng về “Một số giải pháp đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2030” (viết tắt là Đề án số 04-ĐA/TU);
- Đề án số 23-ĐA/TU ngày 15/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam về “Nhân rộng các mô hình điển hình “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Quảng Nam” (viết tắt là Đề án số 23-ĐA/TU).

2.3. Cơ sở thực tiễn

- *Kết quả thực hiện các đề án về “Dân vận khéo”*: Kết quả sơ kết 03 năm thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU và bước đầu triển khai Đề án số 23-ĐA/TU.
- *Tình hình thực tiễn của thành phố sau sáp nhập*: Việc hợp nhất tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng, cùng với việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đặt ra yêu cầu mới phải nghiên cứu, đánh giá các yếu tố tác động đến việc xây dựng và nhân rộng mô hình “Dân vận khéo” để trên cơ sở đó định hướng nội dung, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026-2030.

3. Đối tượng và phạm vi thực hiện

- **Đối tượng, phạm vi thực hiện**: Toàn hệ thống chính trị thành phố và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn thành phố.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG, NHÂN RỘNG CÁC MÔ HÌNH “DÂN VẬN KHÉO” TIÊU BIỂU TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ GIAI ĐOẠN 2023-2025²

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phong trào thi đua “Dân vận khéo” thời gian qua đã được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, tạo tiền đề cho việc thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ công tác dân vận theo nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra. Các cấp ủy từ thành phố đến cơ sở đã ban hành kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”³; chỉ đạo cơ quan tham mưu, giúp việc về công tác dân vận ban hành Quy trình xây dựng, đăng ký, thẩm định, xét công nhận và khen thưởng các mô hình, điển hình⁴; chỉ đạo lồng ghép nội dung thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” thành tiêu chí đánh giá tổ chức đảng, đảng viên⁵; kết hợp chặt chẽ giữa “Dân vận khéo” với thực hiện nhiệm vụ chính trị, huy động nguồn lực, sức mạnh tổng hợp để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, giải phóng mặt bằng, thực hiện công trình, dự án trọng điểm...

Công tác quán triệt, tuyên truyền, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên được các cấp ủy đảng quan tâm chỉ đạo thực hiện. Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ, hướng dẫn các kỹ năng “khéo tuyên truyền”, “khéo vận động” cho đội ngũ làm công tác dân vận. Trong công tác xây dựng và nhân rộng mô hình “Dân vận khéo”, nhiều địa phương đã có định hướng rõ ràng, đề nghị các cấp ủy cơ sở chỉ đạo lựa chọn xây dựng mới ít nhất từ 02 đến 03 mô hình hằng năm và lựa chọn ít nhất 01 mô hình tiêu biểu để tổ chức nhân rộng. Điều này đã định hướng phong trào tập trung vào các vấn đề trọng tâm, khó, phức tạp và có tính hiệu quả cao. Những kết quả trên cho thấy công tác lãnh đạo, chỉ đạo về phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn thành phố ngày càng đi vào nền nếp, bảo đảm tính thống nhất, thực chất và hiệu quả, tạo cơ sở quan trọng để phong trào tiếp tục phát triển bền vững trong giai đoạn tiếp theo.

² Đánh giá kết quả triển khai của thành phố Đà Nẵng (cũ) và tỉnh Quảng Nam.

³ Sau khi ban hành Đề án, các quận, huyện ủy, các đảng ủy trực thuộc và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam trước đây đều xây dựng kế hoạch thực hiện.

⁴ Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Đà Nẵng ban hành Quyết định số 42-QĐ/BTGDVTU ngày 12/03/2025 về Quy trình xây dựng, đăng ký, thẩm định, xét công nhận và khen thưởng các mô hình, điển hình trong phong trào “Dân vận khéo” cấp thành phố; Tỉnh ủy Quảng Nam đã triển khai các văn bản hướng dẫn thực hiện phong trào và quy trình, cách thức xây dựng, công nhận, nhân rộng các mô hình điển hình giai đoạn 2025-2030.

⁵ UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 17/4/2024 về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại công tác dân vận chính quyền của các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện; UBND các phường, xã trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, trong đó có tiêu chí đánh giá về thực hiện mô hình “Dân vận khéo”.

1.2. Kết quả xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu

1.2.1. Kết quả xây dựng và thực hiện mô hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực

Phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong thời gian qua đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội với các kết quả cụ thể. Tính đến ngày 15/10/2025, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy đã tiếp nhận, tổng hợp từ các cơ quan, đơn vị, địa phương với tổng số **2.147** mô hình “Dân vận khéo” đang triển khai thực hiện trên các lĩnh vực⁶, trong đó có **36** mô hình được công nhận mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu cấp thành phố. Tổng số mô hình “Dân vận khéo” đang triển khai hiện nay đã minh chứng cho sự tham gia tích cực, mang lại giá trị thiết thực ngay tại cơ sở.

a. Lĩnh vực kinh tế

Các mô hình “Dân vận khéo” trong lĩnh vực kinh tế thời gian qua tập trung vào việc tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân khởi nghiệp, phát triển kinh tế; giúp đỡ, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, kinh doanh; công tác vận động Nhân dân trong giải phóng mặt bằng, hiến đất, góp ngày công, thúc đẩy sự đồng thuận trong triển khai thực hiện các dự án, công trình trọng điểm⁷. Trong quá trình triển khai, các mô hình đã gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, mang lại nguồn lực xã hội, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế của địa phương, nâng cao đời sống, củng cố niềm tin của người dân đối với Đảng và chính quyền.

b. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

Đây là lĩnh vực được các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương ưu tiên lựa chọn xây dựng mô hình nhằm “khéo vận động” Nhân dân tích cực tham gia phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; thực hiện nếp sống văn minh, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị truyền thống lịch sử... Qua đánh giá thực tiễn các đề án về “Dân vận khéo” trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2023-2025 cho thấy, các mô hình ở lĩnh vực văn hóa - xã hội đã khẳng định vai trò quan trọng, chủ đạo với quy mô triển khai sâu rộng, thu hút sự hưởng ứng và tham gia của đông đảo

⁶ Lĩnh vực văn hóa - xã hội có 1.309 mô hình (chiếm 60,9% trên tổng số mô hình); lĩnh vực kinh tế có 304 mô hình (chiếm 14,2% trên tổng số mô hình); lĩnh vực quốc phòng, an ninh, tôn giáo, dân tộc với 333 mô hình (chiếm 15,5% trên tổng số mô hình) và lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị có 201 mô hình (chiếm 9,4% trên tổng số mô hình).

⁷ Mô hình: “Phụ nữ khởi nghiệp”, “Thanh niên khởi nghiệp”, “Cựu chiến binh giúp nhau giảm nghèo, làm kinh tế giỏi”, “Dân vận khéo trong công tác di dời, giải tỏa” gắn với ổn định sinh kế cho người dân; ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất, kinh doanh như chuyên giao công nghệ sản xuất giá đỗ sạch và nuôi thủy sản, nông nghiệp tuần hoàn không xả thải; “Phát triển kinh tế vườn”, mô hình trồng sâm Ngọc Linh dưới tán rừng, mô hình cải tạo vườn tạp thành vườn cây ăn quả gắn với sinh kế bền vững...

các tầng lớp Nhân dân; khơi dậy mạnh mẽ tinh thần tương thân tương ái⁸; phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cộng đồng⁹. Nhiều mô hình “Dân vận khéo” đã góp phần quan trọng vào việc bảo vệ môi trường¹⁰. Đặc biệt, sự xuất hiện của các mô hình mang tính đột phá, tiếp cận nhanh chóng với xu hướng chuyển đổi số và xây dựng xã hội học tập đã thể hiện sự đổi mới tư duy của đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận trong bối cảnh mới¹¹.

c. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh, tôn giáo, dân tộc

Các mô hình “Dân vận khéo” trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, tôn giáo và dân tộc được xây dựng gắn với phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, qua đó góp phần củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân và xây dựng “thế trận lòng dân”. Các mô hình tập trung phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư, nâng cao ý thức trách nhiệm của Nhân dân trong phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng cháy, chữa cháy, ứng phó thiên tai và giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh tại địa bàn. Việc triển khai được thực hiện linh hoạt, phù hợp với đặc điểm từng khu vực, vừa phát huy tính chủ động, sáng tạo và khả năng nhân rộng trong quản lý đô thị, vừa thích ứng hiệu quả với điều kiện nông thôn, miền núi và vùng đồng bào dân tộc thiểu số, qua đó, vai trò làm chủ của Nhân dân tiếp tục được khẳng định; sự tham gia của các tầng lớp xã hội, công nhân, già làng, người có uy tín và chức sắc tôn giáo được phát huy, giúp nhiều vụ việc phức tạp được phát hiện, giải quyết kịp thời ngay từ cơ sở, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn và tạo nên tảng xã hội ổn định¹².

d. Lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị

Các mô hình được xây dựng hướng đến thực hiện cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành gắn với việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, đồng thời chú trọng việc đổi mới phong cách, lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức theo hướng “gần dân, trọng dân, sát dân, vì dân phục vụ”. Thông qua

⁸ Thành phố Đà Nẵng cũ với các mô hình: “Mẹ đỡ đầu”, “Bếp ăn từ thiện”, “Phiên chợ 0 đồng”, phong trào “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát”; Tỉnh Quảng Nam có mô hình: “Nâng cấp, mở rộng đường dân sinh, xây dựng tuyến đường cờ, hoa sáng - xanh - sạch - đẹp”, “Vận động chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát”, “Hộ khá giúp hộ khó”...

⁹ Mô hình “Nuôi heo đất”, “Nuôi heo đất tiết kiệm theo gương Bác”, “10 ngàn - vạn yêu thương”, “Gian hàng gây quỹ”, “Thu gom phế liệu gây quỹ giúp phụ nữ và trẻ em nghèo”, “Ngôi nhà xanh”; “Thu đổi dầu ăn đã qua sử dụng lấy rau xanh”...

¹⁰ Mô hình “Phân loại và thu gom rác thải tái chế, gây quỹ an sinh xã hội”, “Tuyên kiệt An toàn - Văn minh - Sạch đẹp”, “Thanh niên 24/7”, “Đội tình nguyện xanh nhí” (thành phố Đà Nẵng cũ); “Đoạn đường tự quản Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”, “Nhà sạch, vườn đẹp”, “Liên kết nhà sạch vườn đẹp”, “Ngày Chủ nhật xanh”, “Người cựu chiến binh tình nguyện thu gom rác thải”, “Ba không trong đám tang” (tỉnh Quảng Nam)...

¹¹ Với các mô hình tiêu biểu như: “Bình dân học AI”, “Tuyên truyền về chuyển đổi số và hướng dẫn sử dụng các ứng dụng số phục vụ người dân, cộng đồng”, “Công khai kết quả xử lý ý kiến cử tri trên môi trường ứng dụng mạng”, “Vận động hướng dẫn và hỗ trợ chủ tàu, thuyền trưởng cài đặt, sử dụng phần mềm truy xuất nguồn gốc thủy sản điện tử (eCDT)”; “Ứng dụng triển khai bệnh án điện tử”.

¹² Thành phố Đà Nẵng cũ với các mô hình: “Tổ công nhân tự quản khu nhà trọ”; “Lắp đặt diêm/hộp chữa cháy công cộng”; “Các tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, “Camera an ninh - kết nối bình yên khu dân cư”; “3 An: an toàn, an ninh, an dân”. Tỉnh Quảng Nam với các mô hình: “Tổ tự quản 5 trong 1”; “Thành lập nơi trú ẩn phòng tránh bão lũ”; “Phật tử tham gia giữ gìn an ninh trật tự và xây dựng đô thị văn minh”; “Giám thiêu rác thải tại cơ sở tôn giáo”.

các mô hình cụ thể, hiệu quả giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp từng bước được nâng lên; tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của chính quyền được tăng cường; nhiều vấn đề bức xúc, nhạy cảm như giải phóng mặt bằng, thủ tục hành chính, đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết kịp thời, tạo sự đồng thuận và hài lòng trong Nhân dân¹³. Quá trình triển khai các mô hình cho thấy sự chuyển biến rõ nét trong tư duy và phương thức lãnh đạo, quản lý của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là trong phát huy vai trò phối hợp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, xây dựng hình ảnh chính quyền thân thiện, liêm chính, phục vụ. Nhiều mô hình có tính sáng tạo, ứng dụng công nghệ số, phát huy hiệu quả vai trò giám sát, phản biện xã hội của Nhân dân và có khả năng nhân rộng, góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, kỷ cương, dân chủ, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới¹⁴, qua đó, góp phần quan trọng trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và củng cố niềm tin, sự gắn bó giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân.

1.2.2. Kết quả nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo”

Trong giai đoạn 2023-2025, các cấp ủy, tổ chức đảng từ cấp tỉnh/thành phố đến cơ sở đã chủ động định hướng lựa chọn và nhân rộng **36 mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu** trên các lĩnh vực, qua đó khẳng định tính khả thi và hiệu quả của các mô hình trong thực tiễn, đồng thời tạo cơ sở để tiếp tục triển khai nhân rộng trong thời gian đến. Một số mô hình được triển khai đồng bộ, lan tỏa rộng trong thời gian qua như mô hình “Phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại gắn với du lịch sinh thái”, “Trồng cây dược liệu trên đất hoang”, “Nhóm hộ thay đổi nếp nghĩ, cách làm”, “Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế”... Qua đó, khơi dậy tinh thần lao động, sáng tạo của Nhân dân, phát huy thế mạnh của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, góp phần chuyển dịch cơ cấu sản xuất, khai thác hiệu quả tiềm năng đất đai, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân. Các mô hình mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc như “Mẹ đỡ đầu”, “Chúng con luôn bên Mẹ”, “10 ngàn - Vạn yêu thương”... đã huy động được nguồn lực xã hội để hỗ trợ trẻ mồ côi, gia đình chính sách và các đối tượng yếu thế, góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội. Các mô hình như “Gia đình 5 có, 3 sạch”, “Đội hỗ trợ gia đình liệt sĩ”, “Vườn xanh - Nhà đẹp - Ngõ đẹp”... góp phần nâng cao đời sống văn hóa, phát huy tinh thần tương thân tương ái trong cộng đồng dân cư. Bên cạnh đó, các mô hình như “Khu dân cư an toàn”, “Dân vận khéo trong công tác di dời giải tỏa”, “Tổ tự quản 5 trong 1”, “Các tôn giáo tham gia bảo vệ môi

¹³ Các mô hình tiêu biểu tại thành phố Đà Nẵng cũ: “Chính quyền đô thị thân thiện với Nhân dân”; “Chi bộ 4 tốt”; “Một thủ tục - Hai kết quả - Ba lợi ích”, “Ngày thứ Tư không hẹn”, “3T: Tận tụy - Tiết kiệm - Thực tế”, “Dịch vụ công không giấy - Không tiền mặt”, “Khéo vận động tạo nguồn phát triển đảng viên”, “Ứng dụng đặt lịch hẹn và khảo sát hài lòng dịch vụ công”; “Bình dân học AI”.

¹⁴ Các mô hình tiêu biểu tại tỉnh Quảng Nam: “Dân vận khéo trong tuyên truyền, vận động Nhân dân đồng thuận thu hồi đất, giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án trọng điểm”, “Phát huy vai trò của hệ thống chính trị trong công tác dân vận giải phóng mặt bằng”; “Ba sẵn sàng” trong xây dựng nông thôn mới; “Xây dựng chính quyền số vì Nhân dân phục vụ”.

trường, ứng phó với biến đổi khí hậu” đã phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư, góp phần giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ môi trường. Một số mô hình phát huy vai trò của các tổ chức trong hệ thống chính trị như “Tổ công nghệ số cộng đồng”, “Tổ hỗ trợ công dân lưu động”, “Thanh niên 24/7”, “Thắp sáng đường quê bằng năng lượng mặt trời”... đã hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ công, thúc đẩy chuyển đổi số, cải cách hành chính và nâng cao hiệu quả quản lý xã hội ở cơ sở.

Thông qua việc lựa chọn và nhân rộng các mô hình tiêu biểu, phong trào “Dân vận khéo” ngày càng đi vào chiều sâu, góp phần giải quyết nhiều vấn đề thực tiễn ở cơ sở, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền. Các địa phương, đơn vị đã chủ động đổi mới phương thức, vận dụng linh hoạt mô hình phù hợp tình hình thực tế, sáng tạo trong triển khai, góp phần lan tỏa cách làm hay và mang lại hiệu quả thiết thực; nhiều đơn vị đạt kết quả trong thực hiện nhiệm vụ và vượt so với mục tiêu đề ra.

1.3. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về phong trào thi đua “Dân vận khéo”

Công tác tuyên truyền đã được các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn thành phố chỉ đạo thực hiện đồng bộ, thường xuyên. Hình thức tuyên truyền được thực hiện ngày một đa dạng, linh hoạt nhằm lan tỏa ý nghĩa, tầm quan trọng của phong trào, hàng nghìn tin, bài được đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng¹⁵ và các trang tin điện tử, website của các cơ quan, địa phương, đơn vị. Các sự kiện quy mô lớn đã được thành phố tổ chức như Hội thi “Dân vận khéo” thành phố Đà Nẵng lần thứ I - năm 2023, Cuộc thi Báo chí viết về mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu năm 2024 và năm 2025, phát hành 30 cẩm nang tuyên truyền, 500 cuốn kỷ yếu “Dân vận khéo”; các địa phương đã tổ chức được **93** hội thi “Dân vận khéo” và **563** buổi tọa đàm. Công tác truyền thông được duy trì thường xuyên trên các nền tảng truyền thông đại chúng, trong đó, Báo và phát thanh, truyền hình Đà Nẵng đã duy trì thực hiện tốt Chuyên trang “Dân vận”, Chuyên mục “Vì sự đồng thuận của Nhân dân”¹⁶. Nội dung tuyên truyền được lồng ghép vào các lớp tập huấn công tác dân vận, các buổi sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề tại cơ sở; qua đó góp phần tạo sự chuyển biến về nhận thức, thống nhất trong hành động của cả hệ thống chính trị và Nhân dân đối với phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

Thông qua công tác tuyên truyền, phong trào thi đua “Dân vận khéo” từng bước đi vào thực tiễn đời sống, trở thành hoạt động tự giác của nhiều cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Người dân không chỉ là đối tượng được vận động mà ngày càng chủ động đề xuất ý tưởng, trực tiếp tham gia xây dựng, tổ chức thực hiện và duy trì các

¹⁵ Trong giai đoạn 2023-2025, đã có hơn 200 tin, bài, phóng sự và 207 mô hình được giới thiệu, lan tỏa (kết quả của thành phố Đà Nẵng cũ); 1.577 tin, bài được đăng tải trên báo chí Trung ương và địa phương (kết quả của tỉnh Quảng Nam).

¹⁶ Mỗi tháng có 02 kỳ phát trên đài và 01 kỳ đăng trên báo thành phố.

mô hình. “Dân vận khéo” không còn được xem là hoạt động mang tính phong trào đơn thuần mà ngày càng được xác định là một phương thức lãnh đạo quan trọng của các cấp ủy, tổ chức đảng, một giải pháp hiệu quả trong công tác dân vận và giải quyết các vấn đề thực tiễn ở cơ sở.

1.4. Kết quả thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, công nhận và giới thiệu nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu

Thời gian qua, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố từng bước xây dựng các tiêu chí để đánh giá, công nhận mô hình “Dân vận khéo” ở cấp mình, trên cơ sở đó lựa chọn, đề xuất cấp trên trực tiếp công nhận, khen thưởng mô hình tiêu biểu.

Ở cấp thành phố, việc công nhận các mô hình được triển khai trên cơ sở xem xét, đánh giá hồ sơ của các tổ chức đảng trực thuộc gửi lên và kết quả theo dõi hoạt động thực tế của các địa phương, cơ quan, đơn vị. Trong quá trình thực hiện, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy đã ban hành quy trình xây dựng, đăng ký, thẩm định, xét công nhận và khen thưởng mô hình tiêu biểu của thành phố¹⁷. Đây là cơ sở để triển khai thực hiện việc đánh giá mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu cấp thành phố. Tuy nhiên, do việc thực hiện chủ trương hợp nhất hai địa phương nên quy trình này chưa được triển khai rộng khắp trên địa bàn thành phố.

Ở cấp cơ sở, một số tổ chức đảng đã chỉ đạo tổ chức kiểm tra, thẩm định mô hình¹⁸, kịp thời điều chỉnh, giúp cho việc triển khai thực hiện mô hình đem lại hiệu quả thiết thực. Bên cạnh đó, nhiều tổ chức đảng còn lúng túng, chưa ban hành được tiêu chí đánh giá, công nhận mô hình “Dân vận khéo”, ảnh hưởng nhất định đến kết quả công nhận mô hình.

1.5. Công tác sơ kết, tổng kết, biểu dương và khen thưởng

Công tác sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các mô hình điển hình “Dân vận khéo” thời gian qua được các cấp ủy đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo nhằm kịp thời cổ vũ và nhân rộng các cách làm hay, mô hình hiệu quả trong phong trào thi đua. Việc sơ kết, tổng kết được triển khai với nhiều hình thức, gắn với tổng kết công tác dân vận và thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương, góp phần đánh giá toàn diện kết quả đạt được, chỉ ra hạn chế và rút ra bài học kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện.

Qua thực tiễn triển khai, các cấp ủy đã tổ chức hơn **793** hội nghị sơ kết, tổng kết và biểu dương, khen thưởng **1.360** mô hình các cấp, qua đó thể hiện sự quan tâm

¹⁷ Quyết định số 42-QĐ/BTGDVTU ngày 12/3/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Đà Nẵng (cũ) ban hành Quy trình xây dựng, đăng ký, thẩm định, xét công nhận và khen thưởng các mô hình, điển hình trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” cấp thành phố giai đoạn 2025-2030.

¹⁸ Đơn vị Hải Châu ban hành quy trình đăng ký, tiếp nhận, thẩm định mô hình, đơn vị Thanh Khê giao Ban Tuyên giáo và Dân vận theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện; đơn vị Cẩm Lệ ban hành hướng dẫn quy trình xây dựng, đăng ký và thẩm định mô hình; đơn vị Ngũ Hành Sơn tổ chức thẩm định, xét công nhận và khen thưởng các mô hình tiêu biểu hằng năm.

của cấp ủy, chính quyền, tạo động lực khích lệ và thúc đẩy nhân rộng các mô hình hiệu quả, có sức lan tỏa và khả năng duy trì bền vững. Công tác khen thưởng ngày càng chú trọng lựa chọn các tập thể, cá nhân, mô hình tiêu biểu, có phạm vi tác động rõ nét, góp phần nâng cao chất lượng phong trào¹⁹. Nội dung phong trào thi đua “Dân vận khéo” được đưa vào tiêu chí đánh giá, xếp loại thi đua hằng năm của công tác dân vận và của các cơ quan, đơn vị, địa phương, qua đó nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu và đội ngũ cán bộ tham gia phong trào; đồng thời, khắc phục tình trạng hình thức, chạy theo số lượng.

2. Những thuận lợi, khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Về thuận lợi

Thời gian qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn thành phố đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của công tác Dân vận. Nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội về công tác dân vận và phong trào thi đua “Dân vận khéo” có sự chuyên biến tích cực, sâu sắc hơn; vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng được phát huy, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị ngày càng đồng bộ, hiệu quả, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong triển khai thực hiện công tác dân vận nói chung, phong trào thi đua “Dân vận khéo” nói riêng trên địa bàn thành phố. Đặc biệt, phong trào “Dân vận khéo” đã gắn kết chặt chẽ với quá trình thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững; các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do các cấp, các ngành phát động; giải phóng mặt bằng, thực hiện các dự án, công trình quan trọng, mang lại hiệu quả thiết thực trong việc huy động sức mạnh của Nhân dân, tạo động lực mới, góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

Việc xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực ngày càng được chú trọng. Nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương đã có cách làm hay, sáng tạo trong giải quyết các vấn đề bức xúc của Nhân dân, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn thành phố.

Có được những kết quả trên là nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy, tổ chức đảng; sự điều hành của các cấp chính quyền địa phương; sự nỗ lực, quyết tâm của nhiều cơ quan, ban, ngành thành phố; công tác tuyên truyền, vận động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; đặc biệt là sự

¹⁹ Giai đoạn 2023-2025, có 21 tập thể và 03 cá nhân được khen thưởng Bằng khen của UBND thành phố Đà Nẵng.

chung sức, đồng lòng của người dân trong quá trình triển khai thực hiện các mô hình “Dân vận khéo” trên địa bàn thành phố.

2.2. Về khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

2.2.1. Những khó khăn, hạn chế

- Công tác quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức và lan tỏa phong trào ở một số cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương chưa được duy trì thường xuyên, liên tục; việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai có lúc chưa kịp thời, cụ thể.

- Việc xây dựng các mô hình “Dân vận khéo” chưa đồng đều trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; nội dung chưa đi vào lĩnh vực khó khăn, phức tạp nhằm tháo gỡ “điểm nghẽn” để khơi thông nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương; một số nơi còn mang tính hình thức, quy mô nhỏ, hoạt động chưa rõ nét, hiệu quả chưa thật sự nổi bật; vẫn còn nhầm lẫn, chồng chéo, trùng lặp giữa mô hình “Dân vận khéo” với các giải pháp thực hiện phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động khác.

- Việc nhân rộng, lan tỏa các mô hình tiêu biểu có nơi chưa được quan tâm đúng mức nên hiệu quả và tính bền vững chưa cao. Một số kinh nghiệm, cách làm hay, sáng tạo mới dừng lại ở phạm vi hẹp, chưa được giới thiệu, nhân rộng.

- Công tác kiểm tra, tự kiểm tra, đánh giá mô hình chưa được chú trọng triển khai sâu rộng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Công tác sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng phong trào ở một số nơi chưa được tiến hành thường xuyên, kịp thời, làm giảm hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

2.2.2. Nguyên nhân của những hạn chế

- Một số cấp ủy, chính quyền ở cơ sở chưa quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; nhận thức, trách nhiệm và hành động có mặt chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ công tác dân vận trong giai đoạn mới nói chung, phong trào thi đua “Dân vận khéo” nói riêng.

- Năng lực, kinh nghiệm trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân của một số cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên làm công tác dân vận chưa thu hút được sự hưởng ứng tích cực, rộng rãi của các tầng lớp nhân dân.

- Vai trò tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi của cơ quan chuyên môn, bộ phận tham mưu các cấp trong việc triển khai thực hiện phong trào thi đua có lúc chưa kịp thời, đồng bộ.

- Quá trình thực hiện chủ trương hợp nhất tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng cũng tác động nhất định đến việc tổ chức, triển khai các chương trình, đề án,

trong đó có phong trào thi đua “Dân vận khéo”, một số nội dung cần thời gian để rà soát, điều chỉnh trong giai đoạn chuyển tiếp.

- Việc bố trí, huy động nguồn lực phục vụ cho phong trào ở một số địa phương còn chưa chủ động. Ngoài ra, một số vấn đề dân sinh trên địa bàn còn diễn biến phức tạp, đòi hỏi thời gian và các giải pháp đồng bộ để giải quyết, nhất là các vụ việc khiếu kiện phức tạp, kéo dài liên quan đến lĩnh vực đất đai đã tác động đến hiệu quả triển khai phong trào.

3. Bài học kinh nghiệm

Từ thực tiễn triển khai phong trào thi đua “Dân vận khéo”, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm chủ yếu sau:

Thứ nhất, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của các cấp ủy đảng, chính quyền là yếu tố có ý nghĩa quyết định đối với hiệu quả xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo”. Sự phối hợp đồng bộ của các cơ quan trong hệ thống chính trị và vai trò tham mưu của các cơ quan, bộ phận tham mưu các cấp góp phần bảo đảm việc tổ chức triển khai các mô hình được thống nhất, hiệu quả.

Thứ hai, công tác quán triệt, tuyên truyền có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong xây dựng, nhân rộng mô hình “Dân vận khéo”; tạo sự thống nhất về nội dung và phương thức triển khai trong toàn hệ thống chính trị; qua đó phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân và sự tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân trong xây dựng và thực hiện các mô hình.

Thứ ba, việc xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” gắn với thực tiễn, phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa bàn, lĩnh vực và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; tập trung giải quyết những vấn đề mới, khó, phức tạp hoặc những vấn đề dân sinh bức xúc, thiết thực của Nhân dân, qua đó tạo chuyển biến rõ nét và mang lại hiệu quả cụ thể trong đời sống xã hội.

Thứ tư, hiệu quả của việc xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” gắn liền với vai trò của đội ngũ cán bộ, đảng viên làm công tác dân vận; phải có kỹ năng tuyên truyền, vận động quần chúng và khả năng nắm bắt, xử lý kịp thời tình hình ở cơ sở; nhiệt tình, trách nhiệm; đồng thời phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong việc trực tiếp tham gia xây dựng, triển khai và duy trì hiệu quả các mô hình.

Thứ năm, công tác hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc triển khai các mô hình “Dân vận khéo” cùng với việc chú trọng sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, kịp thời biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu góp phần nâng cao chất lượng và sức lan tỏa của phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VÀ NHÂN RỘNG CÁC MÔ HÌNH “DÂN VẬN KHÉO” TIÊU BIỂU TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG GIAI ĐOẠN 2026-2030

1. Những vấn đề cần quan tâm trong quá trình triển khai xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” trong thời gian đến

Để việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” giai đoạn 2026-2030 mang lại hiệu quả thiết thực, phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của mỗi tổ chức đảng, mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương, bên cạnh phát huy những kết quả đạt được gắn với khắc phục những hạn chế và bám sát bài học kinh nghiệm của giai đoạn 2023-2025, cùng với tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác vận động, cần quan tâm đến các vấn đề sau đây:

Thứ nhất, xem xét, đánh giá các yếu tố về điều kiện tự nhiên của thành phố mới. Điều này tác động đến nội dung và tính khả thi của các mô hình “Dân vận khéo”, đặt ra yêu cầu các mô hình phải được lựa chọn linh hoạt, phù hợp với đặc thù từng địa bàn.

Thứ hai, yếu tố về điều kiện kinh tế ảnh hưởng trực tiếp đến mục tiêu, phương thức huy động nguồn lực và trọng tâm của mô hình. Sự chênh lệch về phát triển kinh tế giữa các khu vực đòi hỏi việc xây dựng và nhân rộng mô hình phải gắn với khả năng huy động nguồn lực, điều kiện thực tế của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

Thứ ba, đặc điểm về văn hóa - xã hội cũng là một yếu tố đã định hình phương thức vận động và tính đa dạng của mô hình “Dân vận khéo”, cần thấu hiểu đặc điểm của từng khu vực: đô thị, vùng nông thôn, miền núi, cộng đồng dân tộc thiểu số và tôn giáo truyền thống để việc lựa chọn, xác định mô hình triển khai mang tính bền vững, thực chất hơn.

2. Mục tiêu

Xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” có chất lượng, hiệu quả, sát với thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương và gắn với giải quyết được các vấn đề mới, khó, những yêu cầu thực tiễn đặt ra của thành phố và tại cơ sở. Đưa việc xây dựng, nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” trở thành hoạt động thường xuyên, liên tục, có sức lan tỏa, bền vững; xem đây là giải pháp hữu hiệu của công tác dân vận trong giai đoạn mới. Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu cấp ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và sự vào cuộc của các tầng lớp Nhân dân nhằm góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ I Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2025-2030 và các cấp đề ra.

3. Nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030

3.1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu, bảo đảm rõ nhiệm vụ, đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ theo phạm vi quản lý của từng cấp, từng cơ quan, đơn vị; xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng trong công tác dân vận của hệ thống chính trị. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp chịu trách nhiệm trực tiếp đối với việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và kết quả triển khai tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Trong đó tập trung chỉ đạo:

- Đưa nhiệm vụ xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu vào nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ hằng năm (*đối với cấp ủy, tổ chức đảng*) hoặc đưa vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm (*đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội*).

- Ban hành các tiêu chí xây dựng, đánh giá, công nhận, khen thưởng mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên cấp ủy phụ trách lĩnh vực, địa bàn chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện; gắn kết quả triển khai xây dựng, nhân rộng mô hình “Dân vận khéo” với công tác đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và trách nhiệm của người đứng đầu.

3.2. Về công tác xây dựng các mô hình “Dân vận khéo” giai đoạn 2026-2030

3.2.1. Định hướng về nội dung và số lượng xây dựng mô hình “Dân vận khéo”

*** Về định hướng nội dung xây dựng mô hình**

Căn cứ các định hướng, nhiệm vụ nêu tại nghị quyết, chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp và các chủ trương, cuộc vận động, phong trào thi đua của thành phố, của địa phương và của ngành, cấp ủy đảng chỉ đạo xác định, lựa chọn xây dựng các mô hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn và chức năng, nhiệm vụ của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Cụ thể:

a. Về lĩnh vực kinh tế: Tập trung xây dựng các mô hình về phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại, phát triển cây dược liệu dưới tán rừng; quản lý, bảo vệ và phát triển rừng gắn với phát triển du lịch cộng đồng, du lịch xanh, du lịch sinh thái; về chuyên đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao; về phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế biển gắn với việc phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không theo quy định và không báo cáo (IUU); về công tác

vận động bồi thường giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư; huy động nguồn lực xã hội đầu tư, cải tạo cảnh quan đô thị, hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - dịch vụ...

b. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội: Tập trung xây dựng các mô hình về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; xây dựng “trường học hạnh phúc - lớp học thân thiện”, xây dựng xã hội học tập, chuyên đổi số, bình dân học vụ số; chăm sóc sức khỏe cộng đồng; an toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động...

c. Về lĩnh vực quốc phòng, an ninh: Tập trung xây dựng các mô hình trong tham gia phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, nhất là các mô hình tự quản gắn với đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở, an toàn giao thông; phòng, chống các loại tội phạm và tệ nạn, trọng tâm là tội phạm và tệ nạn ma túy; về phong trào “3 nhất”; về xây dựng “thế trận lòng dân”, “đoàn kết quân - dân”, “Tết quân dân”...

d. Về lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị: Tập trung xây dựng các mô hình “Chi bộ 4 tốt”, “Đảng bộ 4 tốt”, gắn với thực hiện làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Các mô hình xây dựng chính quyền số, đô thị thông minh, chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ; xây dựng tổ chức “chi vững, hội mạnh”...

*** Về số lượng xây dựng mô hình**

- **Đối với các đảng ủy xã, phường:** lãnh đạo, chỉ đạo khảo sát, lựa chọn xây dựng mới ít nhất **01 mô hình** trên mỗi lĩnh vực hằng năm tại địa phương.

- **Đối với Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, Đảng ủy Các cơ quan Đảng thành phố, Đảng ủy Công an thành phố, Đảng ủy Quân sự thành phố:** chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc, các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý hằng năm lựa chọn xây dựng mới hoặc duy trì hiệu quả ít nhất **01 mô hình** “Dân vận khéo” có sức lan tỏa trong ngành hoặc lĩnh vực.

3.2.2. Chủ thể xây dựng mô hình “Dân vận khéo”

Việc xây dựng và thực hiện các mô hình “Dân vận khéo” được triển khai với sự tham gia của cả tập thể và cá nhân, trong đó phát huy vai trò nòng cốt của các tổ chức trong hệ thống chính trị và vai trò chủ thể của Nhân dân.

- **Đối với tập thể:** bao gồm các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng, các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, lực lượng vũ trang, các khu dân cư; các doanh nghiệp đang hoạt động, đóng chân trên địa bàn thành phố.

- **Đối với cá nhân:** là cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiện đang công tác, học tập, lao động, sinh hoạt trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa bàn dân cư thuộc các tập thể nêu trên trực tiếp tham gia đề xuất, xây dựng, tổ chức thực hiện và lan tỏa các mô hình “Dân vận khéo”.

3.2.3. Tiêu chí xây dựng mô hình “Dân vận khéo”

- Có tên gọi, địa chỉ cụ thể; xác định rõ phạm vi, đối tượng áp dụng và nội dung triển khai.

- Nội dung mô hình thuộc một trong bốn lĩnh vực nêu trên; gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương; có sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền.

- Huy động sự tham gia, phối hợp của nhiều lực lượng; tạo sự đồng thuận, hưởng ứng của Nhân dân; giải quyết hiệu quả những vấn đề khó, vướng mắc, những nhiệm vụ mà cấp ủy đảng, chính quyền đang tập trung lãnh đạo, chỉ đạo.

- Kết hợp hài hòa lợi ích của Nhà nước, tập thể, cá nhân và cộng đồng; mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở.

3.2.4. Quy trình xây dựng mô hình “Dân vận khéo”

Việc xây dựng mô hình “Dân vận khéo” giai đoạn 2026-2030 thực hiện theo Quy trình đăng ký, xây dựng, tiếp nhận mô hình “Dân vận khéo” - **Phụ lục số 01** ban hành kèm theo Đề án này.

3.3. Tiêu chí đánh giá; quy trình thẩm định, công nhận và tổ chức nhân rộng mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu

3.3.1. Tiêu chí đánh giá; quy trình thẩm định, công nhận mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu

a. Đối với công tác đánh giá; thẩm định, công nhận mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu cấp thành phố

* Về tiêu chí đánh giá: Mô hình được đề nghị, xem xét công nhận là mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu cấp thành phố phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chí sau đây:

(1) Có văn bản đăng ký mô hình và kế hoạch triển khai phong trào thi đua “Dân vận khéo” ngay từ đầu năm. Xác định rõ chủ thể xây dựng, tên mô hình, đối tượng, phạm vi triển khai và nội dung thực hiện sát thực tiễn, có tính khả thi cao.

(2) Mô hình mang lại lợi ích thiết thực cho cơ quan, đơn vị, địa phương, góp phần giải quyết các vấn đề nổi cộm, bức xúc tại cơ sở. Tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

(3) Có giải pháp, cách làm mới, sáng tạo, linh hoạt, phù hợp với đặc điểm tình hình đơn vị. Mang lại hiệu quả nổi bật so với trước khi thực hiện mô hình hoặc so với các mô hình đã triển khai trước đó.

(4) Mô hình gắn trực tiếp với nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương. Đặc biệt ưu tiên các lĩnh vực trọng tâm như: Xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo, bảo vệ môi trường, cải cách hành chính,

chuyển đổi số, vận động giải tỏa, bàn giao mặt bằng thực hiện các dự án trọng điểm...

(5) Mô hình được triển khai trong thời gian đủ dài để kiểm chứng hiệu quả trong thực tiễn và tiếp tục duy trì kết quả tích cực; có khả năng áp dụng, nhân rộng tại các địa phương, cơ quan, đơn vị khác trên địa bàn thành phố; được cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm hỗ trợ triển khai.

(6) Mô hình được triển khai với sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng trong hệ thống chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương; có kế hoạch, lộ trình thực hiện rõ ràng và được kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ trong quá trình thực hiện.

(7) Chủ thể thực hiện mô hình phải được cấp thẩm quyền xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên tính đến thời điểm đề nghị công nhận.

Trên cơ sở kết quả thực hiện và mức độ đáp ứng các tiêu chí theo quy định nói trên, các đảng ủy trực thuộc Thành ủy chỉ đạo lựa chọn các mô hình tiêu biểu, hoàn thiện hồ sơ đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy) xem xét, công nhận mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu cấp thành phố.

* Về thẩm định, công nhận mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu cấp thành phố: Được thực hiện theo Quy trình thẩm định, xét công nhận mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu tại **Phụ lục số 02** ban hành kèm theo Đề án này.

b. Đối với công tác đánh giá; thẩm định, công nhận mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu ở cấp cơ sở

Căn cứ tiêu chí đánh giá và quy trình thẩm định xét công nhận mô hình “Dân vận khéo” của thành phố nêu trên, các đảng ủy trực thuộc Thành ủy chỉ đạo cụ thể hóa thành tiêu chí đánh giá và quy trình công nhận phù hợp với đặc điểm, điều kiện, nhiệm vụ của cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị mình; tổ chức đánh giá, công nhận, biểu dương hằng năm theo thẩm quyền.

3.3.2. Công tác nhân rộng mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu

a. Đối với các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu của giai đoạn 2023-2025

Trên cơ sở **20 mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu** đã được thành phố khảo sát, lựa chọn giới thiệu tại **Phụ lục số 03** ban hành kèm theo Đề án này, đây là những mô hình đã được khẳng định về tính hiệu quả và giá trị thực tiễn trong giai đoạn 2023-2025: Đề nghị các đảng ủy trực thuộc Thành ủy tập trung chỉ đạo, tổ chức lựa chọn, xác định những mô hình phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị, đặc điểm, tình hình thực tế của địa phương²⁰, đặc thù lĩnh vực công tác của cơ quan, đơn vị²¹ để tổ chức nhân rộng tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; bảo đảm thống nhất về phương thức thực hiện, nội dung phối hợp, rõ trách nhiệm triển khai và xác định lộ

²⁰ Đối với đảng ủy các xã, phường.

²¹ Đối với Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, Đảng ủy Các cơ quan Đảng thành phố, Đảng ủy Công an thành phố, Đảng ủy Quân sự thành phố.

trình cụ thể theo yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

b. Đối với các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu được xây dựng, công nhận trong giai đoạn 2026-2030

Hằng năm, trên cơ sở kết quả đánh giá, công nhận các mô hình đang triển khai thực hiện, các đảng ủy trực thuộc Thành ủy chỉ đạo chọn lựa một số mô hình có tác động tích cực, kết quả rõ nét, có tính bền vững để tiến hành nhân rộng và đề xuất phạm vi nhân rộng trong thời gian tiếp theo (*trong phạm vi đảng bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương; theo khối thi đua; theo địa bàn, khu vực đặc thù hoặc trên phạm vi toàn thành phố*), cụ thể:

- Đối với các mô hình đề xuất nhân rộng trong phạm vi cùng cấp, cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động tổ chức triển khai theo thực tế.

- Đối với mô hình đề xuất có phạm vi nhân rộng cấp thành phố, phải đáp ứng **05** tiêu chí cơ bản, gồm: (1) Có tính thích ứng cao, phù hợp triển khai tại nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương; (2) Mang lại hiệu quả, nhận được sự đồng thuận, hưởng ứng của Nhân dân, đáp ứng mục tiêu cần thiết chung của phạm vi nhân rộng; (3) Có tính điển hình với phương thức tổ chức thực hiện “khéo”, có khả năng “tài liệu hóa” để làm mẫu, học tập cách thức triển khai; (4) Đảm bảo tiêu chí và Quy trình xây dựng mô hình; (5) Đã được nhân rộng thành công tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

Trên cơ sở đó, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành báo cáo đảng ủy cấp trên; đảng ủy cấp trên tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy (thông qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy) (*Phiếu khảo sát, đánh giá, đề xuất mô hình “Dân vận khéo” theo Phụ lục số 04 được ban hành kèm theo Đề án này*). Căn cứ tình hình thực tế và số lượng mô hình đề xuất, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chủ trì thẩm định, khảo sát và đề xuất, tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy ban hành danh mục, phụ lục bổ sung các mô hình tiêu biểu được chọn nhân rộng trong quá trình triển khai Đề án.

3.4. Công tác tuyên truyền, lan tỏa các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu

- Tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng, như: Xây dựng và duy trì các chuyên trang, chuyên mục “Dân vận khéo” trên Báo và phát thanh, truyền hình Đà Nẵng, các trang thông tin điện tử của thành phố và của các cơ quan, đơn vị, địa phương để giới thiệu, tuyên truyền những kinh nghiệm hay, cách làm sáng tạo và các mô hình điển hình. Khuyến khích cán bộ, đảng viên và Nhân dân tích cực viết tin, bài chia sẻ về những câu chuyện người thật, việc thật có sức lay động và tính giáo dục cao trong công tác dân vận.

- Khai thác ưu điểm của các nền tảng số để tuyên truyền, lan tỏa thông tin một cách nhanh chóng, rộng rãi và tiếp cận được nhiều đối tượng khác nhau, như: Sử dụng các sản phẩm truyền thông hiện đại như video ngắn, đồ họa (infographic) để giới thiệu

trực quan về quy trình và kết quả của các mô hình tiêu biểu. Phát huy vai trò của các trang tin nội bộ, các hội nhóm trên mạng xã hội (Zalo, Facebook) của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tổ chức các sự kiện, cuộc thi tạo sức lan tỏa, như: Tổ chức các hội thi “Dân vận khéo”, các cuộc thi báo chí viết về mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu; chủ động đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền khác như: Tọa đàm, diễn đàn trao đổi kinh nghiệm và các hoạt động truyền thông phù hợp gắn với việc giới thiệu, nhân rộng và biểu dương các mô hình tiêu biểu tạo hiệu ứng xã hội tích cực.

- Xây dựng, xuất bản các ấn phẩm tuyên truyền về mô hình, cách thức thực hiện, hiệu quả đem lại (poster, tờ gấp/tờ rơi...). Trên cơ sở các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu, tiến hành biên soạn, xây dựng hệ thống cảm nang, biểu mẫu và quy trình hướng dẫn chi tiết để nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu (như tên mô hình, nội dung thực hiện, quy trình, cách thức triển khai, kinh nghiệm thực hiện...) để các địa phương có thể nghiên cứu, chủ động áp dụng tại địa phương mình tạo tính lan tỏa, ứng dụng cao của mô hình.

- Tổ chức các hoạt động trao đổi kinh nghiệm, tham quan, học tập thực tế để các địa phương, đơn vị có cơ hội chia sẻ cách thức tổ chức, cách làm dân vận hiệu quả, kể cả với các đơn vị trong và ngoài thành phố.

3.5. Công tác bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ

Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ công tác cho đội ngũ cán bộ tham mưu và lực lượng trực tiếp triển khai tại cơ sở, bảo đảm đáp ứng yêu cầu xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026-2030, trong đó, tập trung vào một số nội dung sau:

- Nâng cao chất lượng các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tuyên truyền, vận động; thường xuyên cập nhật, đổi mới nội dung và phương thức tổ chức theo hướng thiết thực gắn với việc hướng dẫn xây dựng, triển khai và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Chú trọng bồi dưỡng kỹ năng “Dân vận chính quyền”, trọng tâm là kỹ năng giao tiếp, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách; kỹ năng lắng nghe, đối thoại, vận động, thuyết phục Nhân dân và xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình triển khai mô hình tại cơ sở.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng “Dân vận khéo” gắn với các nội dung như kỹ năng đối thoại, tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết kiến nghị, phản ánh của Nhân dân. Chú trọng bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, vận động; phát huy hiệu quả các nền tảng số, mạng xã hội trong giới thiệu, chia sẻ kinh nghiệm và lan tỏa những mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu.

3.6. Công tác sơ kết, tổng kết, biểu dương và khen thưởng

3.6.1. Công tác sơ kết, tổng kết

- Hằng năm, các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai tổng hợp, thống kê, báo cáo đánh giá kết quả xây dựng, nhân rộng mô hình định kỳ vào 6 tháng và cuối năm. Tổ chức sơ kết vào năm 2028 và tổng kết Đề án vào năm 2030.

3.6.2. Về công tác khen thưởng

- Đối với khen thưởng của thành phố: Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy là cơ quan chủ trì tham mưu xem xét, đề xuất khen thưởng chuyên đề cấp thành phố, cấp Nhà nước. Trong đó, khen thưởng chuyên đề các mô hình “Dân vận khéo” thực hiện hằng năm và khen thưởng vào đợt sơ kết, tổng kết Đề án, theo chỉ tiêu được Ủy ban nhân dân thành phố phân bổ. Quy trình, tiêu chuẩn, thẩm quyền xét khen thưởng thực hiện theo hướng dẫn và các văn bản hướng dẫn khác khi thực hiện xét khen thưởng.

- Đối với khen thưởng của các cấp ủy đảng, các cơ quan, đơn vị, địa phương: Đề nghị các cấp ủy đảng chỉ đạo triển khai thực hiện phù hợp theo điều kiện thực tế, tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí triển khai Đề án Xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026-2030 được thực hiện từ nhiều nguồn, gồm: Ngân sách nhà nước theo phân cấp; kinh phí lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án có liên quan và nguồn xã hội hóa. Việc bố trí, đề xuất và quản lý kinh phí thực hiện Đề án căn cứ nội dung, nhiệm vụ của Đề án, đảm bảo theo sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy.

- Hằng năm, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, các đảng ủy trực thuộc Thành ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan, căn cứ các nhiệm vụ được giao tại Đề án này, chủ động xây dựng dự toán kinh phí, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo phân cấp ngân sách, bảo đảm kinh phí để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định khác có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Ban Thường vụ Thành ủy

Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn thành phố; kịp thời định hướng chủ trương, giải pháp lớn; chỉ đạo cụ thể hóa nội dung Đề án chương trình, kế hoạch công tác hằng năm. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện; kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm Đề án được triển khai thực chất, hiệu quả và đúng định hướng.

2. Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy

- Căn cứ nội dung Đề án và chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, các đảng ủy trực thuộc Thành ủy chỉ đạo:

+ Tổ chức quán triệt và triển khai sâu rộng Đề án trong toàn đảng bộ.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện giai đoạn 2026-2030 và cụ thể hóa bằng kế hoạch hằng năm để triển khai nghiêm túc các nhiệm vụ đề ra tại Mục III, Mục IV của Đề án này.

+ Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; định kỳ báo cáo về Ban Thường vụ Thành ủy (*qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy*) để tổng hợp, theo dõi và chỉ đạo chung.

- Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì thẩm định, tổng hợp dự toán kinh phí do các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất; tham mưu đảm bảo nguồn kinh phí triển khai Đề án; hướng dẫn, kiểm tra việc lập, sử dụng và quyết toán kinh phí đúng nội dung, chế độ, định mức và lồng ghép các nguồn lực hợp pháp khác để tổ chức triển khai, duy trì và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo”.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố và các tổ chức thành viên thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

- Chỉ đạo triển khai, cụ thể hóa các nội dung của Đề án trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện có hiệu quả các mô hình do cơ quan, đơn vị, tổ chức hội triển khai, nhất là các mô hình được lựa chọn nhân rộng trong phạm vi hệ thống, cấp hội, lĩnh vực phụ trách.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện, theo dõi, giám sát việc triển khai Đề án; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ đề ra tại Đề án này.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy

- Hằng năm, tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện trên phạm vi toàn thành phố. Đề xuất các nội dung, lập dự toán kinh phí để tổ chức, thực hiện các hoạt động cụ thể phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án và tình hình thực tiễn thành phố; đồng thời, chủ trì thẩm định, tổng hợp, đề xuất bổ sung danh mục các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu để tổ chức nhân rộng trong quá trình triển khai Đề án.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện Đề án, định kỳ báo cáo Ban

Thường vụ Thành ủy; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong triển khai thực hiện Đề án theo quy định.

Trên đây là Đề án “Xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030”, Ban Thường vụ Thành ủy đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để b/c),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (để b/c),
- Ủy ban nhân dân thành phố,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức CT-XH, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thành phố,
- Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Sở Tài chính,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Nguyễn Đình Vĩnh